

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2024/HS-ST
Ngày 29-02-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hà Thị Bàn
2. Bà Lê Văn Trang

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thu Trà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Thái Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Mùa Thị B, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1985 tại huyện MCC, tỉnh Yên Bái;

Nơi cư trú: Bản HC, xã NC, huyện MCC, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa A S (đã chết) và bà Vàng Thị M; có chồng là Lão A V và 04 con (con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2013); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/9/2023 đến ngày 06/10/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện tại ngoại tại nơi cư trú - có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa của bị cáo Mùa Thị B:** Ông Nguyễn Đức D - Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái; có mặt.

- **Người chứng kiến:** Hoàng Thị N

Nơi cư trú: Bản CT, xã NC, huyện MCC, tỉnh Yên Bái; vắng mặt.

- **Người phiên dịch:** Ông Lý A G - Cán bộ Trại Tạm giam, Công an tỉnh Yên Bái; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 26/9/2023, một người phụ nữ dân tộc Mông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đến nhà của Mùa Thị B. Qua nói chuyện, người phụ nữ cho

biết đang có ma túy muốn bán. Sau khi được người phụ nữ này cho xem số ma túy, B đã thỏa thuận và đồng ý mua ma túy (Heroine và Thuốc phiện) với giá tiền 11.000.000 đồng, gồm: 09 chi Heroine (được gói bên ngoài bằng gói nilon màu hồng buộc thắt nút một đầu, bên trong là gói nilon màu xanh chứa Heroine) giá 10.000.000 đồng và 01 gói Thuốc phiện (được gói bằng nilon màu hồng) giá 1.000.000 đồng. Khi mua được ma túy, B cất giấu gói Heroine vào chiếc tủ kê trong nhà, còn Thuốc phiện cho vào túi vải có nhiều màu sắc rồi đặt trong bao tải thóc bên trái nhà. Khoảng 18 giờ cùng ngày, B lấy gói Thuốc phiện ra, dùng móng tay cầu một lượng nhỏ rồi hòa với nước uống, số còn lại đem cất giấu vào vị trí ban đầu.

Khoảng 07 giờ ngày 27/9/2023, một người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đến nhà và hỏi mua của B 02 gói ma túy với giá 100.000 đồng, B đồng ý rồi đi vào nhà lấy từ trong tủ ma túy Heroine đã cất giấu trước đó, dùng móng tay cầu thành 02 phần nhỏ gói vào mảnh nilon màu xanh thành 02 gói nhỏ và đưa cho người này rồi cất giấu Heroine vào vị trí ban đầu.

Hồi 08 giờ 00 phút, ngày 27/9/2023, tổ công tác của Công an xã NC và Công an huyện MCC phối hợp tuần tra, kiểm soát thì phát hiện tại chỗ ở của Mùa Thị B có biểu hiện liên quan đến ma túy. Tiến hành kiểm tra, Mùa Thị B lấy từ chiếc tủ kê trong nhà và tự giác giao nộp 01 gói nilon màu hồng buộc thắt nút một đầu, bên trong có 01 gói nilon màu xanh chứa chất bột nén màu trắng; ngoài ra, Mùa Thị B còn lấy từ trong túi vải màu đen đang đeo trên người và tự giác giao nộp số tiền 75.000 đồng cùng 01 điện thoại di động loại màn hình cảm ứng màu xanh, mặt sau có ký hiệu OPPO. Tổ công tác đưa Mùa Thị B cùng toàn bộ vật chứng về Công an xã NC, lập biên bản theo quy định.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Mùa Thị B tại Bản HC, xã NC, huyện MCC, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MCC đã Phát hiện bên trong bao thóc tại khu vực trái nhà Mùa Thị B có 01 túi vải nhiều màu sắc, bên trong túi có 01 gói bằng nilon màu hồng chứa chất nhựa dẻo màu nâu đen.

B khai nhận toàn bộ số Heroine bị thu giữ khi bắt quả tang và số Thuốc phiện bị thu giữ khi khám xét là của B, cất giữ nhằm mục đích vừa để bán kiếm lời vừa để sử dụng cho bản thân và cung cấp cho bố để là ông Mùa A S để sử dụng nhưng chưa kịp cung cấp thì ông S đã chết do già yếu.

Đối với tiền 100.000 đồng do bán ma túy cho người đàn ông không quen biết vào sáng ngày 27/9/2023, B đã tiêu hết 25.000 đồng, số tiền 75.000 đồng còn lại bị thu giữ khi bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 546/KL-KTHS ngày 05/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận:

Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Mùa Thị B có khối lượng là 32,3gam (ba mươi hai phẩy ba gam); 0,3gam trích từ 32,3gam chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine;

Chất nhựa dẻo màu nâu đen thu giữ khi khám xét chỗ ở, đồ vật đối với Mùa Thị B có khối lượng là: 22,3gam (hai mươi hai phẩy ba gam); 3,3gam trích từ 22,3gam chất nhựa dẻo màu nâu đen gửi giám định là ma túy; là Thuốc phiện;

Tại bản Kết luận giám định số 545/KL-KTHS ngày 06/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái, kết luận: Số tiền 75.000đ (Bảy

mười lăm nghìn đồng) thu giữ khi bắt quả tang Mùa Thị B gửi giám định, là tiền thật.

Cáo trạng số 03/CT-VKS-P1 ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố: Mùa Thị B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Với các hành vi như sau: Ngày 27/9/2023, tại Bản HC, xã NC, huyện MCC, tỉnh Yên Bái, Mùa Thị B đã có hành vi bán trái phép 02 gói Heroine cho một người đàn ông không quen biết với số tiền 100.000 đồng. Ngoài ra, Mùa Thị B còn tàng trữ 32,3 gam Heroine và 22,3 gam Thuốc phiện nhằm mục đích bán kiếm lời, sử dụng cho bản thân và cung cấp cho bố để sử dụng nhưng chưa kịp bán, sử dụng và cung cấp thì bị Cơ quan Công an phát hiện, thu giữ.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát giữ quyết định truy tố và đề nghị:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mùa Thị B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm n, s, r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Mùa Thị B từ 15 năm đến 16 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy: 32 gam Heroine và 19 gam Thuốc phiện (sau khi lấy mẫu giám định) được niêm phong trong một phong bì của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái và toàn bộ vỏ phong bì đã mở niêm phong, túi nilon, mảnh nilon gói; 01 túi vải màu đen, 01 túi vải nhiều màu sắc thu giữ của Mùa Thị B.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 75.000 đồng của Mùa Thị B do phạm tội mà có.

- Truy thu của Mùa Thị B số tiền 25.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO.

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Mùa Thị B thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

* Người bào chữa của bị cáo Mùa Thị B đề nghị HĐXX:

Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm n, r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Mùa Thị B dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về tài sản thu giữ, tạm giữ: Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

* Bị cáo Mùa Thị B thừa nhận hành vi phạm tội của mình và không có tranh luận; lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện MCC, Công an tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện MCC, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận của Mùa Thị B phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác và phù hợp với vật chứng là ma túy do Cơ quan điều tra bắt quả tang thu giữ của Mùa Thị B, phù hợp với kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được xem xét tại phiên tòa; như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 27/9/2023, tại Bản HC, xã NC, huyện MCC, tỉnh Yên Bái, Mùa Thị B đã có hành vi tàng trữ 32,3 gam Heroine và 22,3 gam Thuốc phiện nhằm mục đích bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp bán, sử dụng thì bị Cơ quan Công an phát hiện, thu giữ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người, xâm phạm chế độ độc quyền về việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn xã hội và vi phạm pháp luật khác.

Do đó, bị cáo Mùa Thị B đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đối với việc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố Mùa Thị B về hành vi bán trái phép 02 gói Heroine cho một người đàn ông không quen biết với số tiền 100.000 đồng là không có cơ sở, không được chấp nhận. Vì ngoài lời nhận tội của bị cáo thì không có tài liệu chứng cứ nào khác để chứng minh.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Mùa Thị B đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình, khi phạm tội là phụ nữ có thai, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp

dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, n khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa của bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tự thú” theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là không căn cứ vì bị cáo không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi bán trái phép 02 gói Heroine.

Từ những nhận định trên, thấy rằng:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, vì vậy có thể phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước, động viên bị cáo tích cực rèn luyện cải tạo tốt, sớm trở về hòa nhập cộng đồng.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, thuộc hộ cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[5] Về các vấn đề khác:

Đối với người bán ma túy và người mua ma túy: Mùa Thị B khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, xử lý trong vụ án.

[6] Về vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ, tạm giữ gồm:

- 32,3 gam Heroine, đã lấy 0,3 gam làm mẫu giám định, còn lại 32 gam Heroine; 22,3gam Thuốc phiện, đã lấy 3,3gam làm mẫu giám định, còn lại 19 gam Thuốc phiện là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 túi vải màu đen, 01 túi vải nhiều màu sắc và số tiền 75.000 đồng thu giữ của Mùa Thị B, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

- Vỏ phong bì đã mở niêm phong và túi nilon, mảnh túi nilon. Không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Mùa Thị B thuộc hộ cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên thuộc trường hợp được miễn tiền án phí.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mùa Thị B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s, n khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mùa Thị B 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 27/9/2023 đến ngày 06/10/2023.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 32 gam Heroine và 19 gam Thuốc phiện được niêm phong trong 01 (một) phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì ghi: Vật chứng thu giữ của Mùa Thị B tại Bản HC, xã NC, huyện MCC, tỉnh Yên Bái ngày 27/9/2023 (sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín, có chữ ký họ tên của những người tham gia niêm phong và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

+ 03 (ba) vỏ phong bì đã mở niêm phong, túi nilon, mảnh nilon màu đen.

- Trả cho Mùa Thị B: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, 01 túi vải màu đen, 01 túi vải nhiều màu sắc và 75.000 đồng.

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, dấu hiệu được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái, hiện được bảo quản tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Yên Bái).

4. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Mùa Thị B được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao;
- Vụ GDKT1-TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan HS-NV Công an tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Cục THA Dân sự tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Thi hành án hình sự (3);
- Lưu: HS, HCTP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân

